

TỔNG CÔNG TY
CÔNG NGHIỆP XI MĂNG VIỆT NAM
CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
XI MĂNG VICEM HOÀNG THẠCH
Mã số: 0800004797

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: **2080** /BC-XMHT

Hải Dương, ngày **09** tháng **6** năm 2017

PHỤ LỤC V

**BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT
KINH DOANH HÀNG NĂM VÀ 03 NĂM GẦN NHẤT**

(Ban hành kèm theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ)

Năm báo cáo: 2016

1. Tình hình sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển 03 năm trước

a. Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch 03 năm trước

TT	Chỉ tiêu	Đvt	Năm 2014	Năm 2015	Năm 2016
1.	Sản phẩm chủ yếu				
1.1.	Sản xuất				
a.	Clinker	Tấn	3.241.781	3.146.774	3.165.632
b.	Xi măng	Tấn	2.854.290	3.163.304	3.669.756
c.	Đá xây dựng	M3	293.742	336.489	410.686
d.	Gạch chịu lửa	Tấn	8.536	9.561	6.508
e.	Vỏ bao	1.000 cái	25.126	28.469	30.140
1.2.	Tiêu thụ				
a.	Tiêu thụ sản phẩm chính	Tấn	4.415.677	4.327.539	5.177.788
	- Clinker	Tấn	1.581.676	1.165.941	1.510.432
	- Xi măng	Tấn	2.834.000	3.161.598	3.667.356
b.	Tiêu thụ sản phẩm khác				
	- Đá xây dựng	M3	293.742	354.160	405.663
	- Gạch chịu lửa	Tấn	7.844	7.434	6.081
	- Vỏ bao	1.000 cái	25.532	28.656	30.016
2.	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	4.467	4.293	4.742
3.	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	512	629	449
4.	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	207	239	274
5.	Kim ngạch xuất khẩu (nếu có)	1.000 USD	54.400	29.290	42.462
6.	Sản phẩm dịch vụ công ích (nếu có)	Tỷ đồng			
7.	Kế hoạch đầu tư phát triển	Tỷ đồng	97,62	50,99	29,43
a.	Nguồn ngân sách	Tỷ đồng			
b.	Vốn vay	Tỷ đồng	21,46	12,18	20,27



TT	Chỉ tiêu	Đvt	Năm 2014	Năm 2015	Năm 2016
c.	Vốn khác	Tỷ đồng	76,16	38,81	9,16
8.	Tổng lao động	Người	2.632	2.558	2.373
9.	Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	381,83	411,74	390,00
a.	Quỹ lương quản lý	Tỷ đồng	2,92	2,50	3,00
b.	Quỹ lương lao động	Tỷ đồng	378,92	409,24	387,00

* Ghi chú: Các chỉ số tài chính là các chỉ số hợp nhất.

- Năm 2014, hoạt động sản xuất kinh doanh trong Công ty đã có nhiều chuyển biến tích cực và đi vào ổn định, điều kiện làm việc được đầu tư, môi trường làm việc được cải thiện, thu nhập CBCNV đảm bảo, tư tưởng CBCNV yên tâm, gắn bó với Công ty, thu nhập bình quân năm sau tăng cao hơn so với năm trước.

- Năm 2015, Công ty thực hiện việc tái cấu trúc doanh nghiệp, cơ cấu lại mô hình tổ chức theo lộ trình. Các chỉ tiêu về lợi nhuận và nộp ngân sách của Công ty cao hơn các năm trước, đảm bảo được thu nhập của lao động năm sau cao hơn năm trước, CBCNV phấn khởi và yên tâm công tác, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Năm 2016, Công ty tiếp tục duy trì được hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định, đảm bảo được lợi nhuận, duy trì được thu nhập, đời sống ổn định cho người lao động và thực hiện đầy đủ trách nhiệm, nghĩa vụ với Nhà nước.

b. Tiến độ thực hiện các dự án trọng điểm trong các lĩnh vực sản xuất kinh doanh trong 03 năm trước: Dự án nâng cao năng lực nghiền xi măng và silo chứa xi măng

Năm 2016 Công ty triển khai lập báo cáo nghiên cứu khả thi dự án nâng cao năng lực nghiền xi măng và silo chứa xi măng với công suất thiết kế 1,7 triệu tấn/năm và đã được Tổng Công ty Công nghiệp xi măng Việt Nam phê duyệt dự án.

c. Những thay đổi chủ yếu trong 03 năm

Để nâng cao cạnh tranh trong sản xuất kinh doanh, từ năm 2014 đến năm 2016 Vicem Hoàng Thạch đã có những chú trọng trong đầu tư đổi mới khoa học công nghệ, cải tiến kỹ thuật, cải tiến đa dạng hoá sản phẩm, cải tạo, nâng cấp hệ thống xuất hàng, đáp ứng yêu cầu khách hàng. Bên cạnh đó là việc xây dựng chính sách bán hàng dài hạn để gắn kết hệ thống phân phối đồng thời tăng thêm lợi nhuận, tạo được động lực thúc đẩy tăng sản lượng. Cùng với tăng cường quảng cáo giới thiệu sản phẩm, Công ty cũng đẩy mạnh đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ và quan tâm đến đời sống vật chất, tinh thần của cán bộ, công nhân viên.

d. Thuận lợi, khó khăn chủ yếu, các yếu tố ảnh hưởng tới tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp

Về thuận lợi, Công ty luôn nhận được sự chỉ đạo điều hành, quan tâm từ VICEM, Ban lãnh đạo Công ty luôn bám sát các mục tiêu đề ra là đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm, duy trì sản xuất ổn định, đảm bảo an toàn cho con người và thiết bị, đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động, thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ với ngân sách Nhà nước, bảo toàn phát triển và quản lý sử dụng tốt nguồn vốn được giao, đảm bảo sản xuất kinh doanh có hiệu quả.



Về khó khăn, Công ty thực hiện công tác sản xuất kinh doanh với nhiều thách thức, khó khăn trong điều kiện môi trường kinh tế, xã hội biến động liên tục.

Nền kinh tế Việt Nam còn gặp nhiều khó khăn, thị trường bất động sản còn trầm lắng, các doanh nghiệp sản xuất xi măng đều gặp khó khăn trong sản xuất kinh doanh, thị trường xi măng cung vượt cầu. Nguồn cung xi măng trong cả nước tiếp tục tăng mạnh, nhưng nhu cầu tiêu dùng xi măng trong nước tăng trưởng thấp.

Đối với công tác sản xuất, Công ty đã gặp rất nhiều khó khăn như: Nguồn nguyên vật liệu đầu vào chất lượng không ổn định, dây chuyền 1 thiết bị đã hoạt động trên 30 năm đã xuống cấp, phải sửa chữa nhiều...

e. Triển vọng và kế hoạch trong tương lai

Về kế hoạch trong thời gian tới, Công ty phát huy năng lực các dây chuyền sản xuất, huy động từ nguồn gia công, mạng lưới phân phối và tiêu thụ sản phẩm. Tùy theo sự thay đổi về chính sách Nhà nước, sự định hướng từ VICEM, sự biến động của thị trường xi măng và sự biến động của tình hình kinh tế xã hội, Công ty sẽ có những điều chỉnh phù hợp với hoạt động sản xuất kinh doanh.

Về tiêu thụ, Công ty đang từng bước đẩy mạnh xuất khẩu, mở rộng thị trường khu vực Miền Trung - Tây Nguyên.

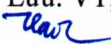
Về sản xuất, Công ty hiện đang triển khai dự án nâng cao năng lực nghiền và si lô chứa xi măng với công suất 1,7 triệu tấn/năm để tăng khả năng đáp ứng nhu cầu thị trường.

2. Tình hình đầu tư tại các công ty con: Công ty không thực hiện đầu tư tại các công ty con.

Trân trọng báo cáo./. 

Nơi nhận:

- Cục phát triển DN (Bộ KH&ĐT);
- Bộ Xây dựng;
- VICEM;
- Trang thông tin điện tử của Công ty;
- Lưu: VT, KHCL.



**TỔNG GIÁM ĐỐC**
Lê Thành Long